

Số: 4067 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty Cổ phần Hội quán Yba, Nhóm trẻ Ngọc Lan, Công ty TNHH Thương mại Tín Thái, Công ty TNHH MTV Thuận Đại Huy, Doanh nghiệp tư nhân Tân Năm Khương, Công ty TNHH Tâm Toàn Lộc Phát, Công ty TNHH Shen Phat Furniture, Công ty TNHH Tuấn Thái Hà, Công ty TNHH MTV Nhất Thiên Ân do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 19125/TTr-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1011/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty Cổ phần Hội quán

Yba, Nhóm trẻ Ngọc Lan, Công ty TNHH Thương mại Tín Thái, Công ty TNHH MTV Thuận Đại Huy, Doanh nghiệp tư nhân Tân Năm Khương, Công ty TNHH Tâm Toàn Lộc Phát, Công ty TNHH Shen Phat Furniture, Công ty TNHH Tuấn Thái Hà, Công ty TNHH MTV Nhất Thiên Ân do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

1. Công ty Cổ phần Hội quán Yba (địa chỉ: 111/4, khu phố 2, đường Trương Định phường Tân Mai, TP.Biên Hòa, Đồng Nai) gồm: 06 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 22.260.000 đồng người, trong đó có 02 lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) là 2.000.000 đồng và 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 25.260.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).
2. Nhóm trẻ Ngọc Lan (địa chỉ: 968, khu phố 8A, phường Long Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai) gồm: 04 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 14.840.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (04 trẻ em) là 4.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 18.840.000 đồng (Mười tám triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).
3. Công ty TNHH Thương mại Tín Thái (địa chỉ: Số 723, Xa lộ Hà Nội, khu phố 3, phường Thanh Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai) gồm: 07 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 25.970.000 đồng người, trong đó có 04 lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (04 trẻ em) là 4.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 29.970.000 đồng (Hai mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).
4. Công ty TNHH MTV Thuận Đại Huy (địa chỉ: 1275, tổ 18, khu phố 7, phường Long Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai) gồm: 01 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 3.710.000 đồng người, trong đó có 01 lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) là 1.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 4.710.000 đồng (Bốn triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).
5. Doanh nghiệp tư nhân Tân Năm Khương (địa chỉ: 106/528A, khu phố 1, Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, TP.Biên Hòa, Đồng Nai): gồm 05 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng người. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng (Mười tám triệu, năm trăm năm ngàn đồng chẵn).



6. Công ty TNHH Tâm Toàn Lộc Phát (địa chỉ: Số 1, Nguyễn Văn Nghĩa, phường Quang Vinh, TP.Biên Hòa, Đồng Nai): gồm 02 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 7.420.000 đồng người. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 7.420.000 đồng (Bảy triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng chẵn).

7. Công ty TNHH Shen Phat Furniture (địa chỉ: Đường số 3, KCN Tam Phước, TP.Biên Hòa, Đồng Nai) gồm: 38 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 140.980.000 đồng người, trong đó có 02 lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) là 2.000.000 đồng và 03 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 145.980.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu, chín trăm tám mươi ngàn đồng chẵn).

8. Công ty TNHH Tuấn Thái Hà (địa chỉ: 68/15, tổ 20, khu phố 2, phường Trảng Dài, TP.Biên Hòa, Đồng Nai) gồm: 01 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 3.710.000 đồng người, trong đó có 01 lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) là 1.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 4.710.000 đồng (Bốn triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).

9. Công ty TNHH MTV Nhất Thiên Ân (địa chỉ: Số 02, khu phố 8B, phường Tân Biên, TP.Biên Hòa, Đồng Nai) gồm: 03 người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 11.130.000 đồng người, trong đó có 02 lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) là 2.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là 13.130.000 đồng (Mười ba triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chủ trì các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ

tịch UBND thành phố Biên Hòa và cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HỘI QUÁN YBA
(Đính kèm theo Quyết định số 4067 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Võ Ngọc Hành	Kế toán	có thời hạn	01/12/2020	7510195530	10/07/2021	10/07/2021	14/08/2021	3.710.000	Võ Ngọc Hành	140704070003125	Hdbank_CN Quang Vinh, Đồng Nai	271881974
2	Nguyễn Thị Nguyệt Hiền	Thủ quỹ	có thời hạn	01/12/2020	7523193185	10/07/2021	10/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nguyệt Hiền	67010001228775	BIDV Đồng Nai	271491892
3	Nguyễn Phước Bình	NV kinh doanh	có thời hạn	01/01/2021	7525388785	10/07/2021	10/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Nguyễn Phước Bình	42533361612	SCB Đồng Nai	272318725
4	Nguyễn Văn Vũ	Đầu bếp	có thời hạn	01/12/2020	7526839382	10/07/2021	10/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Vũ	6100205306122	NN&PTNT_CN Quận Thủ Đức, TP HCM	321418694
5	Trần Đăng Hiếu Tâm	NV phục vụ	có thời hạn	01/12/2020	7525416088	10/07/2021	10/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Trần Đăng Hiếu Tâm	67010000991834	BIDV Đồng Nai	272673731
6	Thái Hữu Hoài An	NV phục vụ	có thời hạn	01/01/2021	7523874256	10/07/2021	10/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Thái Hữu Hoài An	107871650433	Vietinbank Đồng Nai	371631245
Tổng: 06 người lao động									22.260.000				
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													

TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Võ Ngọc Hạnh	1	Lê Thanh Hải	13/02/2019	Lê Duy Hà	272921475	1.000.000	Võ Ngọc Hạnh	140704070003125	Hdbank_CN Quang Vinh, Đồng Nai	271881974
2	Nguyễn Văn Vũ	4	Nguyễn Ngọc Tường Vy	06/11/2020	Nguyễn Thị Huệ	273372717	1.000.000	Nguyễn Văn Vũ	6100205306122	NN&PTNT_CN Quận Thủ Đức, TP.HCM	321418694
	Cộng: 02 trẻ em						2.000.000				
III. Hỗ trợ người lao động đang mang thai											
TT	Họ và tên		Thứ tự tại mục I			Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	
1	Võ Ngọc Hạnh		1			1.000.000	Võ Ngọc Hạnh	140704070003125	Hdbank_CN Quang Vinh, Đồng Nai	271881974	
	Cộng: 01 người lao động					1.000.000					
TỔNG CỘNG						25.260.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 25.260.000 đồng
(Hai mươi lăm triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA NHÓM TRẺ NGỌC LAN

(Đính kèm theo Quyết định số 4067/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/ngỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài Khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phạm Thị Hồng Hà	Nhóm trẻ	Có thời hạn	1/1/2021	7523321087	12/05/2021	12/05/2021	15/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Hồng Hà	1023288315	Vietcombank	272615889
2	Vây Thị Thu Ngân	Nhóm trẻ	Có thời hạn	1/1/2021	7524616622	12/05/2021	12/05/2021	15/10/2021	3.710.000	Vây Thị Thu Ngân	100873919934	Vietinbank	272743236
3	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	Nhóm trẻ	Có thời hạn	1/1/2021	7516147531	12/05/2021	12/05/2021	15/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	102868081870	Vietinbank	187635270
4	Nguyễn Thị Phương Minh	Nhóm trẻ	Có thời hạn	1/1/2021	7526349209	12/05/2021	12/05/2021	15/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phương Minh	108872610745	Vietinbank	272766993
Tổng: 04 người lao động									14.840.000				
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ		Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân	
							1.000.000	1.000.000					
1	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	3		Nguyễn Hữu Khánh Phong	Nguyễn Hữu Hòa		1.000.000		Nguyễn Thị Quỳnh Chi	102868081870	Vietinbank	187635270	
				Nguyễn Thị Nhuệ Nhi			01/07/2021						

TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
2	Vây Thị Thu Ngân	2	Hà Minh Nhân	24/8/2018	Hà Trọng Hiếu		1.000.000	Vây Thị Thu Ngân	100873919934	Vietinbank	272743236
			Hà Minh Tháo	16/02/2020			1.000.000				
	Cộng: 04 trẻ em						4.000.000				
TỔNG CỘNG											18.840.000

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng số tiền hỗ trợ: 18.840.000 đồng
(Mười tám triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)

Nguyễn Sơn Hùng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÍN THẠI**

(Đính kèm theo Quyết định số **4064** /QĐ-UBND ngày **06 tháng 10** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Tăng Trung Can	Kỹ thuật định vị	Không xác định thời hạn	01/03/2021	0205020406	25/07/2021	25/07/2021	12/09/2021	3.710.000	Tăng Trung Can	0071003024592	Vietcombank CN Quận 5 (CN Sài Gòn)	023438664
2	Ngô Vĩnh Khương	Kỹ thuật định vị	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7911308324	25/07/2021	25/07/2021	12/09/2021	3.710.000	Ngô Vĩnh Khương	0381000335837	Vietcombank CN Thủ Đức	365703984
3	Mai Hoàng Thi	Kinh doanh	Không xác định thời hạn	01/04/2021	0207282281	25/07/2021	25/07/2021	12/09/2021	3.710.000	Mai Hoàng Thi	050084409356	Sacombank CN Đồng Nai	079085004406
4	Trương Công Thành	Kinh doanh	Không xác định thời hạn	01/04/2021	7938857653	25/07/2021	25/07/2021	12/09/2021	3.710.000	Trương Công Thành	050097248068	Sacombank CN Đồng Nai	025508920
5	Phạm Ngọc Niêm	Kinh doanh	Không xác định thời hạn	01/05/2021	7916168723	25/07/2021	25/07/2021	12/09/2021	3.710.000	Phạm Ngọc Niêm	0110805471	Ngân hàng Đông Á	025889765
6	Mai Thị Phương Thảo	Kinh doanh	Không xác định thời hạn	01/06/2021	7525169361	25/07/2021	25/07/2021	12/09/2021	3.710.000	Mai Thị Phương Thảo	0871004197144	Vietcombank CN Long Khánh	271905824
7	Nguyễn Thị Thanh Loan	Kinh doanh	Không xác định thời hạn	01/06/2021	7512053901	25/07/2021	25/07/2021	12/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Loan	100871396706	Vietcombank KCN Biên Hòa	173787027
Cộng: 07 người lao động									25.970.000				



**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV THUẬN ĐẠI HUY**
(Đính kèm theo Quyết định số 4067 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ		Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương												
1	Phùng Thị Mai Lý	Bán hàng	Không xác định thời hạn	02/2018	7511198982	01/09/2021	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000			271976861
Cộng: 01 người lao động									3.710.000			
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi												
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân	
1	Phùng Thị Mai Lý	1	Ông Thủy Chi	20/09/2018	Ông Thế Bình		1.000.000				271976861	
Cộng: 01 trẻ em							1.000.000					
TỔNG CỘNG										4.710.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 4.710.000 đồng
(Bốn triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TÂN NĂM KHƯƠNG

(Đính kèm theo Quyết định số 4067/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Nguyễn Hoàng Sang	Tổ sửa chữa	Không xác định	01/01/2019	7516170591	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				272259144
2	Nguyễn Hoàng Long	Tổ sửa chữa	Không xác định	01/01/2019	7516170592	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				272487739
3	Trần Ngọc Thắng	Tổ sửa chữa	Không xác định	01/01/2019	7516170595	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				301481979
4	Nguyễn Tấn Hùng	Tổ sửa chữa	Không xác định	01/01/2019	7516170596	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				272205370

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
5	Cao Tùng Phan	Tổ sửa chữa	Không xác định	01/01/2021	7523454413	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				272794847
Cộng: 05 người lao động													
TỔNG CỘNG													
											18.550.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 18.550.000 đồng
(Mười tám triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH TÂM TOÀN LỘC PHÁT

(Đính kèm theo Quyết định số 4067 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Đào Thảo Trang	Phòng tập Curves	Không thời hạn	26/11/2017	8023264049	8/5/2021	8/5/2021	31/8/2021	3.710.000	Đào Thảo Trang	0121000840211	Ngân hàng: Vietcombank	301462961
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phòng tập Curves	3 năm	01/05/2020	7523322351	8/5/2021	8/5/2021	31/8/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phương Thảo	109869700338	Ngân hàng: Vietinbank	272547776
Cộng: 02 người lao động									7.420.000				
TỔNG CỘNG									7.420.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 7.420.000 đồng
(Bảy triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH TUẤN THÁI HÀ
(Đính kèm theo Quyết định số 4067/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ		Số CMND/ thẻ căn cước công dân	
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK		Ngân hàng
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Trần Thị Gấm	Kế toán	Không xác định thời hạn	01/02/2019	4706088063	15/07/2021	15/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Thị Gấm	0121000766024	VIETCOMBANK-DONG NAI	272455789
Cộng: 01 người lao động													
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân		
1	Trần Thị Gấm	1	Lê Thái Bình	15/07/2019	Lê Văn Tuấn	272687937	1.000.000	Trần Thị Gấm	0121000766024	VIETCOMBANK-DONG NAI	272455789		
Cộng: 01 trẻ em							1.000.000						
TỔNG CỘNG												4.710.000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 4.710.000 đồng
(Bốn triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG ĐO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV NHẤT THIÊN AN
(Đính kèm theo Quyết định số 4067/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Đặng Đình Phúc	Phòng kinh doanh	Có thời hạn	01/01/2021	7516198109	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				145543346
2	Nguyễn Văn Hoạt	Phòng kinh doanh	Có thời hạn	01/01/2021	7516198108	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				164279300
3	Lâm Mạnh Hùng	Phòng quản lý	Có thời hạn	01/01/2021	7512170704	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				271791248
Cộng: 03 người lao động									11.130.000				
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân		
1	Nguyễn Văn Hoạt	2	Nguyễn Vũ Tường Vy	25/10/2019	Vũ Thị Lành	271929216	1.000.000				164279300		

TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
2	Lâm Mạnh Hùng	3	Lâm Nhật Hạ	27/06/2016	Nguyễn Thị Bích Thìn	271914531	1.000.000				271791248
	Cộng: 02 trẻ em						2.000.000				
TỔNG CỘNG											13.130.000

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

Tổng số tiền hỗ trợ: 13.130.000 đồng
(Mười ba triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH SHEN PHAT FURNITURE
(Đính kèm theo Quyết định số 4067/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Bùi Danh Sơn	Thợ hàn	1 năm	01/01/2021	7511119279	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				272153320
2	Từ Xuân Yên	Kế toán	1 năm	01/01/2021	4702026675	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Từ Xuân Yên	0121001085719	VIETCOMBANK NHON TRACH	271495387
3	Phạm Thị Thắm	Công nhân văn mặt	1 năm	01/01/2021	7514157545	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				183712060
4	Phạm Văn Cảnh	Tổ trưởng	1 năm	01/01/2021	7512018635	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				186691238
5	Nguyễn Thị Trang	Công nhân sản xuất văn ếp	1 năm	01/01/2021	7021651011	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				285891590
6	Huỳnh Chí Tình	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9521495281	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				385905386
7	Nguyễn Văn Tô	Công nhân keo	1 năm	01/01/2021	9422893829	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				365748899
8	Trần phương Duy	Công nhân bộ phận keo	1 năm	01/01/2021	9521856958	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				385894591
9	Đỗ Thị Nhiệm	Tổ trưởng	1 năm	01/01/2021	7508119540	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Đỗ Thị Nhiệm	148704070006002	HDBANK CN TP BH DN	272428722

10	Bùi Thị Diễm	Công nhân ván mặt	1 năm	01/01/2021	7510081380	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					181529793
11	Huỳnh Thị Phúc	Công nhân sản xuất ván ép	1 năm	01/01/2021	9622958443	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					381503014
12	Lâm Phương Hằng	Công nhân sản xuất ván ép	1 năm	01/01/2021	7514005657	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					381734096
13	Huỳnh Thị Dung	Công nhân ván mặt	1 năm	01/01/2021	7516098077	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					370236237
14	Đặng Thu Diệu	Công nhân ván mặt	1 năm	01/01/2021	7516098076	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					385187287
15	Huỳnh Kim Anh	Công nhân sản xuất ván ép	1 năm	01/01/2021	9320948623	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					363712905
16	Lai Thị Mai	Công nhân sản xuất ván ép	1 năm	01/01/2021	9423275378	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					365404781
17	Nguyễn Thị Thuận	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	7722775258	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					112095470
18	Nguyễn Thị Lang	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	7514062596	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					371854641
19	Dương Thị Kim Ngân	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9124182727	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					372010944
20	Đào Thị Lánh	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	6822454162	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					251265659
21	Bùi Thị Mai	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9122450133	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					371273239
22	Lê Thị Dân	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9123382455	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					372085168
23	Đặng Hồng Quyết	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9621505669	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					381674830
24	Chí A Cú	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	7525453011	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					271031358
25	Lê Thị Gấm	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9123005698	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000					372050994

26	Chị A Dương	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	7512192497	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				270529799
27	Ma Thị Thủy Trang	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	7526345589	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				276071048
28	Đậu Xuân Phong	Tổ trưởng	1 năm	01/01/2021	7516090743	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Đậu Xuân Phong	5903205442592	Agribank ĐỒNG NAI	272718401
29	Dương Văn Đạt	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9122379406	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				372010450
30	Nguyễn Bé Ty	Công nhân bộ phận keo	1 năm	01/01/2021	9621975881	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				381979620
31	Nguyễn Văn Quang	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	9622439589	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				381383869
32	Nguyễn Văn Trung	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	7511100491	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				187331669
33	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Nhân viên văn phòng	1 năm	01/01/2021	7416157193	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				351328324
34	Nguyễn Thị Hồng	Công nhân văn mặt	1 năm	01/01/2021	7515100711	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				334932622
35	Bùi Thị Chung	Công nhân gia công	1 năm	01/01/2021	7516090744	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				272718402
36	Tiết Thị Nhung	Công nhân bộ phận keo	1 năm	01/01/2021	9623073505	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				380151580
37	Lý Học Thi	nhân sự	1 năm	01/01/2021	7513017752	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Lý Học Thi	0401001371098	VIETCOMBANK ĐỒNG NAI	272367244
38	Đỗ Văn Hùng	Công nhân keo	1 năm	01/01/2021	9622590853	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000				381728721
Tổng: 38 người lao động									140.980.000				
III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													



TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thị Kim Tuyền	33	Nguyễn Vũ Nguyệt Cát	25/10/2017	(Mẹ đơn thân)		1.000.000				351328324
2	Nguyễn Văn Trung	32	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	08/04/2019	Phan Thị Linh		1.000.000				187331669
	Cộng: 02 trẻ em						2.000.000				
II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai											
TT	Họ và tên		Thứ tự tại mục I			Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	
1	Bùi Thị Chung		35			1.000.000	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	272718402	
2	Lý Học Thi		37			1.000.000				272367244	
3	Đào Thị Lánh		20			1.000.000				251265659	
Cộng: 03 người lao động						3.000.000					
TỔNG CỘNG						145.980.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 145.980.000 đồng
(Một trăm bốn mươi lăm triệu, chín trăm tám mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng